

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 544/2023/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Bàn Văn N.**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Hoàng Thị T.**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Bàn Văn N.** và chị **Hoàng Thị T.**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Giao cháu Bàn Thị Hoài A, sinh ngày 18/11/2022 cho chị Hoàng Thị T. là người trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Bàn Văn N. không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị Thuý và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Anh Bàn Văn N. và chị Hoàng Thị T. đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vay nợ chung**: Anh Bàn Văn N. và chị Hoàng Thị T. đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Bàn Văn N. phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Bàn Văn N. đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000869017, ngày 26/12/2023 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: 0001308 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Bàn Văn N. số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Hoàng Thị T. không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã T.
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Sơn Dương.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến